

Số: 01/2022/QĐST-VDS
Ngày 03 tháng 6 năm 2022
“V/v Chấm dứt nuôi con nuôi”

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TUỜNG - TỈNH VINH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 87/2022/TLST- VDS ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST- QĐPH ngày 23 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Hoàng Thị T, năm sinh: 1994; Địa chỉ: Khu 10, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn D, năm sinh: 1950 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955; Cùng địa chỉ: Khu 10, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (bố mẹ nuôi); Ông Hoàng Tiến B, sinh năm 1964 và bà Đồng Thị T, sinh năm 1967; Cùng địa chỉ: Khu 9, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (bố mẹ đẻ). (Đều có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu việc dân sự và các lời khai tại Tòa án người yêu cầu chị Hoàng Thị T trình bày: Chị là con gái đẻ của ông Hoàng Tiến B và bà Đồng Thị T, năm 1994 bố mẹ chị sinh chị và chị ở cùng với bố mẹ đẻ cho đến năm 2007, do điều kiện gia đình kinh tế gia đình khó khăn nên bố mẹ chị đã cho chị làm con nuôi của ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C (bác ruột của chị) vì

khi đó ông D là anh trai ruột của bố chị. Khi cho chị làm con nuôi thì giữa bố mẹ đẻ và bố mẹ nuôi có văn bản thỏa thuận nên UBND xã T (nay là thị trấn T) có ban hành Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 04/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 về việc công nhận ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C là cha mẹ nuôi của chị. Sau khi làm thủ tục cho chị là con nuôi của ông D, bà C thì chị vẫn ở cùng bố mẹ đẻ tới cho đến nay. Giữa chị với bố mẹ nuôi và bố mẹ đẻ không có mâu thuẫn gì. Cho đến nay vì chị đã trưởng thành có gia đình riêng nên chị có nguyện vọng muốn chấm dứt nuôi con nuôi với bố mẹ nuôi và bố mẹ nuôi cùng đồng ý.

Vì vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi giữa chị với ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C để chị được trở lại làm con đẻ của ông Hoàng Tiến B và bà Đồng Thị T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C trình bày: Ông bà là anh trai và chị dâu của ông Hoàng Tiến B, năm 1994 vợ chồng ông B và bà T có sinh con gái là cháu Hoàng Thị T, đến năm 2007 do quan hệ gia đình là anh em trong nhà, điều kiện kinh tế ông B, bà T có nhiều khó khăn trong việc chăm sóc con nên ông bà có thỏa thuận cùng nhau là ông B và bà T cho vợ chồng ông bà làm bố mẹ nuôi của cháu Hoàng Thị T, vì vậy UBND thị trấn T có ban hành Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 04/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 với nội dung là công nhận ông bà là cha mẹ nuôi của cháu Hoàng Thị T. Tuy nhiên sau làm thủ tục nhận nuôi con nuôi thì cháu T vẫn ở cùng bố mẹ đẻ là ông B và bà T cho đến nay. Hiện nay cháu T đã trưởng thành có gia đình riêng nên có nguyện vọng muốn chấm dứt nuôi con nuôi với ông bà thì quan điểm của ông bà cũng đồng ý đề nghị Tòa án ra quyết định chấm dứt nuôi con nuôi giữa chị T với ông bà để tạo điều kiện cho cháu T trong công việc cũng như trong sinh hoạt hàng ngày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn B và bà Đồng Thị T trình bày: Ông bà là bố mẹ đẻ của cháu Hoàng Thị T và là em trai, em dâu của ông Hoàng Văn D, Nguyễn Thị C, năm 2007 do quan hệ gia đình là anh em trong nhà, điều kiện kinh tế của vợ chồng ông bà có nhiều khó khăn trong việc chăm sóc con nên ông bà có thỏa thuận cho vợ chồng ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị C làm bố mẹ nuôi của cháu Hoàng Thị T, vì vậy UBND thị trấn T có ban hành Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 04/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 với nội dung là công nhận ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C là cha mẹ nuôi của cháu Hoàng Thị T. Sau làm thủ tục nhận nuôi con nuôi thì cháu

T vẫn ở cùng vợ chồng ông bà và do vợ chồng ông bà chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Hiện nay cháu T đã trưởng thành có gia đình riêng nên có nguyện vọng muốn chấm dứt nuôi con nuôi với ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C thì quan điểm của ông bà cũng đồng ý đề nghị Tòa án ra quyết định chấm dứt nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông Hoàng Văn D bà Nguyễn Thị C với cháu Hoàng Thị T để tạo điều kiện cho cháu T trong công việc cũng như trong sinh hoạt hàng ngày.

Tại phiên họp quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày: Về thủ tục tố tụng, thẩm phán và thư ký Tòa án và các đương sự thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì. Về quan điểm giải quyết vụ việc dân sự: Đề nghị áp dụng 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hoàng Thị T, tuyên bố chấm dứt nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị C với con nuôi là chị Hoàng Thị T. Chị Hoàng Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Hoàng Thị T có đơn yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi với bố mẹ nuôi theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật tố tụng Dân sự, các đương sự đều thống nhất thỏa thuận với nhau về việc chấm dứt nuôi con nuôi nên Tòa án thụ lý theo trình tự việc dân sự theo quy định tại Điều 363 Bộ luật tố tụng Dân sự, các đương sự đều có nơi cư trú tại Khu 10, thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy yêu cầu của chị Hoàng Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ việc: Năm 2007 do kinh tế khó khăn và việc chăm sóc con không đảm bảo nên ông Hoàng Văn B và bà Đồng Thị T đã cho chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994 (là con gái đẻ) làm con nuôi của ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C. Việc nuôi con nuôi đã được sự đồng ý của bên cho làm con nuôi, bên nhận con nuôi và con nuôi, đồng thời các bên có làm thủ tục hợp pháp tại UBND thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc theo đúng quy định pháp luật vào

thời điểm nhận nuôi con nuôi, được thể hiện bằng Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 04/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND xã T (nay là thị trấn T), huyện Vĩnh Tường. Sau khi làm thủ tục nhận nuôi con nuôi thì chị Hoàng Thị T vẫn ở cùng với bố mẹ đẻ là ông Hoàng Văn B và bà Đồng Thị T cho đến nay. Quá trình chung sống các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ với nhau, không có mâu thuẫn gì.

Hiện nay do chị Hoàng Thị T đã thành niên, có gia đình riêng nên chị T và bố mẹ nuôi, bố mẹ đẻ đã tự nguyện đồng ý chấm dứt nuôi con nuôi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi 2010 quy định về việc chấm dứt nuôi con nuôi có quy định “*Con nuôi đã thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi*”. Xét thấy yêu cầu của chị Hoàng Thị T là tự nguyện và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi của chị Hoàng Thị T. Tuyên bố chấm dứt nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị C với con nuôi là chị Hoàng Thị T.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ nuôi ông Hoàng Văn D và bà Nguyễn Thị C với con nuôi là chị Hoàng Thị T chấm dứt kể từ ngày Quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ đẻ là ông Hoàng Văn B và bà Đồng Thị T với con đẻ là chị Hoàng Thị T được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị T đã

nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu việc dân sự theo biên lai số AA/2020/0005496 ngày 17/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Nay chuyển thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- UBND TT thị trấn T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải